



Ôm niệm m thảo thúc

vườn mang,

“Du Tăng Thúc Giỏi”

mũi phang

Phật truy n.

Y hành Giáo lý

uyên nguyên.

KHÁT SĨ

Chánh Pháp

cố duyên

phức hời.

Minh Đăng Quang

T

dây r

Sau n

Kh

kh

r

Thò nên

Nguyò n:

“Giò Lòi Nguyò n”

“Du Tăng Thò Giòi”

Núi truyò n

THÍCH CA

--- oOo ---

Đò u năm 1986, sau đò p Tò t Nguyên Đán, mò t bòa hòi ngò vò i Đò i đò c Thích Tâm Ngoò n, tòi Pháp Duyên Tò nh Xá, San Jose, Hai huynh đò đò m đò o vò i nhau, tâm đò c nhò t là vò n đò “Du Tăng Khò t Sĩ”, con đò ò ng giòi thoát, lý tò ò ng tuyò t vò i mà Đò c Phật Tò Thích Ca Mâu Ni đã vò ch, Ngòi đò n Tăng đò n hành đò o du phò ò ng khò p xò ò n Đò lúc bòi y giòi.

Thòi đò i ngày nay tòi Viò t Nam, Đò c Tôn Sĩ Minh Đàng Quang đã ò p “Đò o Phật Khò t Sĩ, Núi Truyò n Thích Ca Chánh Pháp” thò c hành đò ò ng ò i Giáo lý Đò c Phật Tò Thích Ca Mâu Ni là con đò ò ng “Du Tăng Khò t Sĩ”, du phò ò ng rà y đò mai đò, hành đò o khò t thò c hóa duyên, y hành chò n lý giòi thoát nhò Phật Tăng xò a. Ngòi tuyên bò : “Chò có con đò ò ng Du Tăng Khò t Sĩ mòi giòi thoát hoàn toàn, hành đò o đò c quò .”

Nhò ng năm đò u, mòi đò nh cò tòi tiò u Bang California, Hoa kò, tòi đã vò n đò ò ng chò Tăng trong Giáo hòi tò năm 1986, nhò ng vò n chò a có thuò n duyên, nên chò a thò c hiò n đò ò c nguyò n vò ng: “Thành ò p Đò n Du Tăng Khò t Sĩ.” Thò là mò ng chò a thành, nên mãi còn phòi nuôi thêm chí

nguyên.

Trong chuyến du hành Phật sự tại các nước Âu châu, Đức thầy Thích Tâm Nguyên đã có những ghé thăm Pháp và Hoà Lan, trong thời thuyết pháp, Đức thầy đã mượn “câu chuyện đáo”, diễn thành bài thơ mang tựa đề:

Nhà vua hà tiện nhứt nước

Nhà vua, chớ nghĩ ai đâu xa,

Phật giáo là tâm đáo chúng ta

Lúc họp hội, thuyết giảng qua,

Khi rảnh rỗi chính là Bồ Tát.

Luật nhân quả vẫn hành chính xác.

Vậy ta nên làm việc nhân,

Tích thiện thì thiện có phúc,

Bồ tát tích đức, họ vẫn đeo đóm.

Pháp Hư - vốn là vô tướng.

Tỳ Bi Tâm - con gái hiền lành.

Trúc Tâm - thốt con trai khôn lanh.

Chấn Không - là cung vàng điện ngọc.

Đông Đáo Sĩ - nhàn nhàn gì mình hảnh.

Đi khắp kinh, thầy bần chung quanh.

Nhật là phải sáng tỏ đành rành.

Việc kiến tánh, minh tâm làm cốt.

Lời quê mùa xin đem thầy a thầy.

Cùng với hàng trí thức, tao nhân.

Mình gieo duyên, kẻ phàm tục lập công.

Tôi đi thành Thiên Đàng, Các Lạc.

Đi đi có gì thì thăm tôi, có kèm theo bài thơ hay đi ngày 17. 3 .1986, trong thơ đi đi có ghi thêm mấy lời nhủ nhủ nhủ thúc giục tôi và người bạn thành lập “Đoàn Du Tăng Khất Sĩ” là đi u tâm đi vớ nhau. Đi đi nói: “Đi hành đi o, thuyết pháp lưu đi ng khắp năm châu bốn biển thì hạnh phúc biết bao nhiêu, kính mong đi đi quan tâm đi n đi án “Đoàn Du Tăng Khất Sĩ” và sớm thành hiện thì quý lắm vậy.”

Kính m.

A Di Đà Phật

Thích Tâm Ngạn

(Trên đây là lời trích từ bức thư của Đi đi Thích Tâm Ngạn)

---- o O o ----

Thư:

Đêm thao thức

Ngày ngày

đau thao thức,

Tháng, năm dài,

Thao thức mãi,

đau t!

Nh

luôn luôn

Chuyến hành đ:

Xa, Gi.

“Là Bên Nguyễn”

Phật

T

Thầy

Minh chứng.

---- oOo ----

Đến những năm 2004, 2005, 2006, ba năm liên tục dòng người ánh đèn “Chuyến Lý Khất Sĩ” từ từ rùng rợn sáng mà Chỗ Tăng đã quên từ đông đảo trong những ngày Đồi, mỗi năm ba lần (Là Phật Đáo, Là Vu Lan, Là kỷ niệm Đức Tôn Sư Minh Đăng Quang), qua thềm mồi của Pháp Duyên Tánh Xá, những năm ấy tôi đều quy tập đến trong những chuyến hành trình nghi lễ có mục đích “Khất thức hóa duyên”, là công hạnh Phật tử gieo duyên tác phước, khiến cho ai nấy đều rớt lầy làm hoan hỷ, chúng những giới tử gia Tăng Ni, chí đến các hàng cư sĩ tại gia, Thích Nam Tín Nữ, cũng rớt ham mê và tán thán, hàng người pháp Du Tăng Khất Sĩ hoá duyên này, rớt là lợi ích cho Tội chúng. Chúng những lợi ích cho Phật tử Việt nam, thậm chí cho đến Phật tử các quốc gia như: Thái Lan, Campuchia, Lào, Tây Tạng, v.v... cũng rớt hoan hỷ khi nhìn thấy Đoàn Du Tăng đi hóa duyên trên đường phố.

Một cuộc họp Chỗ Tăng Đông Nam Á Châu, được tổ chức tại Tiểu Bang Minnesota vào năm 2006, tôi đã trình bày đề án Đoàn Du Tăng, nói lên nguyện vọng tha thiết, sự kết hợp, hài hòa trong tình đạo nghiệp, sự giới Nhục Lai, hành trì Giáo lý Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, trong thời đại ngũ uẩn thế nh hành, chúng sanh điên đảo. Cũng là nguyện vọng: “Tác Nhục Lai Sư, Hành Nhục Lai Sư” bằng tinh thần “Lạc Hoà” Đức Phật dạy từ ngàn xưa, kính mong các bậc Tăng Già cảm nhận.

Cũng từ những công duyên hàng ngày, mà nguyện vọng chánh đáng phước vô Đáo Pháp, phước hóa quyn sanh, nuôi dưỡng “Cây Bồ Đề Khát Sĩ” ngày càng to cành xanh ngyn, phước bóng mát Đáo lý cho đời đời an lành hạnh phúc. Nhân Đáo Lê Vu Lan Bồn Mùa Báo Hiếu năm 2007, một cuộc triếu tụ tập quy mô gồm nhiều u chi Tôn Đáo Tăng Già thuở các quyn gia nh, Campuchia, Thailand, Sri Lanka, Lào, Bangladesh, Việt nam v.v...Pháp Duyên Tnh Xá cung mời và tham đáo Đáo i, cũng một Đoàn Tăng rnhng chiếu Ánh Vàng chói lọi trên đường phố San Jose. Tiếu đó một cuộc họp mặt rnhng, bàn vnn đáo ktt họp Phật Giáo Đông Nam Á Châu, thành lập “Đoàn Du Tăng” đáo đi hành đáo, đáo ng tháo đáo cốp các vnn đáo : Cáo sáo Phật Giáo, Xã hội Phật Giáo và Văn hoá Phật Giáo v.v...Không ngoài mục đích mang tinh thần Phật Giáo, một Giáo lý Bình đáo, Táo bi, Giáo lý hài hòa, Phật Giáo phnhng sáo Hoà Bình Thế Giới. “Đoàn Du Tăng là Sáo Giáo Hoà Bình. Phát huy Đoàn Du Tăng là xây đáo ngôi nhà Chánh Pháp, một rnhng cánh cáo a Táo Bi, cáo u nhân đáo tháo”. Đó là ý tháo chánh đáng và nguyện vọng chân thành, háo u phnhng sáo nhân loáo khi báo c vào tháo káo 21. “Tháo káo cho Hoà Bình. Tháo káo cáo a Phật Giáo tác thành sáo mnhng”, mà tôi đã nhiếu u lón trao đáo, tâm sáo váo i chi Tôn Đáo Tăng Già thuở các Quyn gia tôi đã tháo ng tiếu xúc.

Vnn biếu: “Đáo i là tháo tháo tháo i pháo i tháo”. Nhnng, “Dù ai nói ngáo nói nghiêng, lòng ta vnn giáo nháo kiáo n ba chân”: Giáo i, Đáo nh, Huáo là nnn móng xây đáo ngôi nhà Chánh Pháp. Ngáo c láo i Tham, Sân, Si là đáo c đáo c giáo t cháo t mnhng mnhng Tăng Già. Tháo phi là đón xóc nháo n hai đáo u không tháo dùng nó đáo làm đáo tiáo n tháo ! Ngáo n đáo c Cháo n Lý không tháo ttt, khi Phật Lý sáng ngáo i, soi điáo t nguáo n gió cháo ng vô minh: Tham, Sân, Si náo i biáo n tráo n sóng đáo y.

Nháo iáo “Chân Ngôn cáo a Đáo c Tháo y Giác An” trong đáo m linh hiáo n hách. Tháo y rnhng:

Dù con đã

trăm lón tháo tháo ng.

Một tráo n thua,

tay trống vó không!

Những, lòng,

con biết như lòng.

Có đức thầy tôi,

oán không mất người.

Lời này, Đức Thầy Giác An đã dạy, “Đạo Đáo Ông” chỉ có ba chữ mà thôi, Ba chữ đó đã làm cho tôi “NG” trong một nghìn chữ vô cùng tuy vậy! trong một chữ không thể viết qua, quí đức thầy đã dạy tôi những chữ, có thể nói là chìm kín kín tu, “Trung với Đạo, Hiếu với Thầy”, người đem thân tâm phụng sự chúng sanh này là đức thầy Phật, đó là câu châm ngôn mà các bậc Thầy đã hướng dạy chúng cho người lập chí, lập hạnh tu tu, từ ngày bước lên con thuyền Du Tăng Khất Sĩ, thì sá gì những làm chuyển tranh đua giành cướp xuê, những ganh tỵ xâu hèn của thế nhân đời ô trọc!

Đúng thế, Ba Chữ “ĐO ĐO ONG” là một phép mầu diệu đức, trừ bá chúng nạn, trừ muôn ngàn nghiệp chướng, trừ luôn cả những chướng tà ma quỷ quái, đạo đức thâm niên, miên trường công hạnh, hàng sa số kiếp đày đọa nơi chốn địa ngục A Tỳ cũng đức thoát ly khác. Linh như thế, Hiếu như thế, Mưu như thế, Nhiêm như thế, âu là phước báu, âu là duyên đạo, âu là sự mong cầu của môn nhân, Tông Trúyển Thầy T, chúng hạnh tu tu mi, không hèn như thế!

Thời gian kéo dài, không , cứ mãi mãi như thế này, kéo dài từ năm này qua năm này, cứ mãi tháng cùng năm, ba trăm sáu mươi lăm ngày qua rồi rồi đi qua, đức rồi rồi đi qua, ngày càng thầy thu nhận kiến tu học mà người vâng chừa thành! Còn cứ thì không mong đức thành đức làm cho đức cho sự lợi ích quần sanh, vì nó đang nằm trong một học cụ, bó buộc công chân, làm sao có thể gọi là giải thoát hành đạo du phụng, hành trì pháp môn Du Tăng Khất Sĩ, noi gương Phật T khai bày từ ngàn xưa rõ ràng ánh Đạo Vàng sáng chói. Sự nghiệp hành đạo bệch bệch giáo đời sống trần đời, tiến thoái nan. Thế đúng là: “Duyên chừa

đến thì ta khó nói!”

Nhưng: Đức, Huệ trong bài pháp “Tu và Nghiệp” Đức Tôn Sĩ đã dạy: “Người tu là phải đi tu tam nghiệp của thân, khẩu, ý, không nên tích trữ nó nữa; nhưng đó là đi tu nghiệp hiện tại và không sanh nghiệp về lại, chứ không nghiệp quá khứ đã gieo vào rồi thì cũng không sao tránh được sự kết quả của thiện ác khổ vui xảy đến.” Thì người sống vì lợi ích ra, người hoàn toàn như đức Phật, Phật là nhân nghiệp đã gieo. Ngài nói: “Chính người khổ nên, cần cần, vui chịu thì thời mãi, kết quả mà đi tu phải giàu to tâm trí, an lạc vĩnh viễn sau này, đó mà gọi là pháp tu vậy” Người mà nghiệp quả đến đòi hỏi, đi tu mau đi tu nghiệp chướng, đến như nhân thiện tu, chứ chướng nên trách phận mà gây thêm nhân nghiệp nữa!

Ngài dạy: “Kìa như xưa có vua A La Hán mà khi chết còn bỏ cõi đời, Ngài Huệ Năng còn bỏ nghiệp của mình. Làm người tu đối khát, bỏ ăn uống, bỏ ngủ, bỏ đi, bỏ nói, bỏ nghĩ, kinh bỏ đi, bỏ đi v.v... Đó tức là nghiệp quả của người tu, trừ nghiệp là mau hết nên đã vậy, đó là công nghiệp, đó là sự phải, hay làm. Người tu ai ai cũng muốn về y.... Thì mà đi tu rồi: Cõi đời có ra là do nhân nghiệp, hết còn thân, khẩu, ý, tức nghiệp nhân thiện ác còn gieo, thì kết quả thì phải khổ vui về không sai chớ.”

Đúng thật, ba chữ “ĐO ĐÓ ÔNG” chính là Đức Phật đã đến cho tôi trước khi Ngài Viên tịch, qua lòng người đi tay Đức Phật truy đến tay tôi và nắm chắc nhau trong niềm xúc động, động lòng như Đức Phật đến tâm tôi cả trước và hiện tại. Do vậy mà Chân ngôn của Phật có câu:

Dù có kẻ lòng mạnh, ý ác.

Đem đi con xuyên tục ra ngoài.

Sách như người chuyên dòng dài.

Phật khuyên con hãy đi tu chung.

Những lời này luôn luôn khất cật ghi xấp xỉ trong cuộc đời tu thân. Có lẽ sợ c ch u đ ng thì ai ai cũng có h ng, nh ng riêng tôi thì đã vô cùng, b i sá chi nh ng chuy n dong dài, mà không gi đ c nguy n lòng th y chung nh nh t.

Nguy n lòng:

gieo gi ng,

tr ng cây,

Vun phân,

t i n c,

có ngày n Hoa.

Chăm nom,

g y d ng Tăng Già

D ng Đoàn Tăng,

các Qu c Gia,

Du Hành,

ý là:

Nguyện vọng chân thành.

Thời gian dài, 5 năm, 7 năm, 10 năm hay 20 năm chẳng nữa, vì “duyên chạp đến thì ta khó nói”, nếu không kiên trì như nước, nếu không chịu được phong ba, nếu không gặp vướng ngại lòng, thì bao nhiêu chạp năm cũng trở thành vô dụng, cũng không nhìn thấy quả đạo lâu già, chín thơm ngon ngọt, có ích cho mình, cho người, và cho đời hậu thế. Đức Thầy đã dạy: “Giáo đạo và hành đạo thì sự đắc đạo”. Đức đạo đây không phải lên Thiên đàng, đức Niết bàn nằm ngay trong cõi này, an hưởng sung sướng, hạnh phúc riêng mình, mà đức đạo đây là đức “Lý Thường Quán Thế”, lập “Chí Nguyện Đệ Nhất Hùng”, duy trì “Chánh Pháp Bình Đẳng Tánh”, chúng sanh đâu có thể thành Phật. Trong ba đời: Quá khứ, Hiện tại, Vị lai, tánh Phật đã tự nhiên như nhiên, không học không kém, đó là bình đẳng tâm phụng đạo, hành đạo và đắc đạo vậy. Vì ba thời quá, hiện tại, vị lai trong cõi trần thế này mà thiêu chí khí đệ nhất hùng, đời lạc, đời bị, quán xét trong cõi thế gian đầy vô minh hắc ám, ta bà đời này, thì làm sao tròn hạnh nguyện đời đời chúng sanh lên bậc giải thoát giác ngộ được! Hiện tại nên quảng đời đã quá “thật thế pháp lai hy”. Ngày qua ngày vẫn an nhiên tự tại, tháng năm dài chỉ hưởng vui hưởng nuôi. Dù có khổ, nguyện vọng đó: niềm vui. Duyên sự đến, có ngày duyên phải đến. Nên nói: “Nếu đến rồi, không việc gì cũng xong”.

Thầy thường có câu: “Chuyện gì đến phải đến” nói như thế thì quá dễ, xưa nay những gì khổ nguyện vọng thế này thế kia thành, những gì, sao không thấy ai đến thành như lòng mình muốn. Ý mình đúng thật là: “Phàm tâm nan trừ, Thánh ý nan phân. Có vậy mới biết” “Nhân già thì quở mới chín. Hết chết rồi phải lên cây” Đời này, có lẽ 80% người học Phật đời hiện tại, nên rời đi đường thông cảm và thanh tịnh tình cho kẻ môn nhân đã có tình cảm mong giải khổ.

Nay, đúng là duyên đã đến, ai không tin, nay cũng phải tin. Đó là “ĐOÀN DU TẶNG THÁP GIỚI” đã thành hình, một tin vui cho người học Phật, học giáo lý Chánh Pháp và theo đường lối hành đạo của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni.

Trong cuộc đời tu học Đức Thầy đã dạy: “Niềm Tin: Một đức muôn sự thành công. Hạnh Đạo: Tròn, xứng danh người học Phật. Nguyện Lòng: Đầy, Giải thoát khai thông”. Như vậy, một tin

thêm lý nghĩa: “Duyên chớ a đời thì ta khó nới. Nếu đời rồi không vơi cũng xong.”

Vào đầu mùa hè năm Kỷ Sửu 2009, đúng là duyên đã đời, Thích Giác Luận, một nhà Du Tăng Khất Sĩ trên 20 năm trôi ngạo bồng du phàm ng, đời đầy sóng gió ngang mả, khắp ba miền đất nước, lặn lội đó đây, không màng công nhọc, tận tụy thành náo nhiệt đông ngói, cho chí đời miền thôn quê heo lánh, tận hưởng núi sông khe đời ven miền hải đảo, đầu trâu chân không vơi bước huỳnh y học, vai mang bình bát đất để làm công hoá duyên, nuôi thân hành đạo, noi theo hình “Y Bát Chân Trụ” của đức Như Lai, nên nhiếp Tôn Sĩ. Nhà Sĩ theo chúng Tăng hiệp hoà hành đạo. Thích duyên đời đời, tâm nguyện hành “Tỳ Y Pháp” phát sanh, Sĩ thiện nhứt trên mình chúng, rồi Sĩ môn nhứt đời công đức lên đời ng Du Tăng hành đạo. Đầu rừng nhiếp phàm lao đao, biết bao thách thức pháp nhứt ma công, nhân tâm điên đời, đời đời suy đời, đất nước đang hồi công công gay công, nhiều nỗi khó khăn, dân tình thối phẫn chao đời, một công niệm tin chân thật lặn nhau công đời đời, con người sống trong sự phẫn phẫn lo sợ, một công tận do không còn dân chúng, bóp chết nhân quyền, kẻ công người tu sĩ cũng công đời yên thân tu hành, mà phải chịu mọi bất kỳ m soát, dù là lý tưởng gì thoát, không còn bước ràng buộc nên gia đình, xã hội, thế nhân, đời đời công mình rồi rang tu học, mang Giáo Pháp Phật Đà hành đạo truy n bá nhân sanh. Thế nhứt, không đời gì thế hành chí nguyện trên vơi trong cuộc đời tu giải thoát. Thế t là tình đời đen bực, mọi có câu: “Đời là thế có chi đâu l, Thế là đời qu giải thành nh”. Thế đúng nh v y !

Nhà sĩ đã tìm mọi cách thoát thân, lánh mình khi chế độ hà khắc. Thế là lên trên gia h, Bát Tát đời đời, vượt qua nhứt ng đám rừng sâu nguy hiểm, thú dữ bao vây, ngày đêm phẫn phẫn h h p. Nhứt, lòng vơi niềm giải nguy hiểm bên lòng, tâm tâm chí quyết vo tròn sự mong, nguyện hành trì “Y Bát Khất Sĩ” du phàm ng. Do nguyện nên lặn chân thành, nên đã có công may thành đời, thoát mọi hiểm nguy, bình an trên đời đời vượt qua biên giới, đời đời Chùa Tháp Campuchia, lặn lốc 5 năm dài khổ hạnh, lách mình lên lặn mọi nỗi khổ, tận tụy tận n cho đời phẫn công đông ngói, có lặn nỗi không đời duyên thì cũng khó vượt qua nhứt ng bàn tay sắt máu, nhứt ng tận tận đời đời, nhứt ng con người vô thế n qu đ, sẵn đón rình rập ngày đêm, nhứt ng con người không còn nhân tính, dù cho các bậc tu chúng cũng công công có chớ a! đời có đời công tận do hành đạo.

Pháp Phật nhiếp m m, Quán Âm rõ thế u. Bát Tát soi căn, tận duyên vô cùng khích l, Cao y T N n Liên Hiệp Quốc công ti p nh n ng i tu hành khổ hạnh, chính thế cho lên đời đời tận n trên đời n c Hoa K. Thế là “chuyện gì đời ph i đời” V n đ đ nh c là một kẻ qu hy h u, là sự đời bù cho tâm h n h n g th n g “Trên công Phật Đáo, h hóa chúng sanh” của người Tăng l.

Thế giải T do bất đầu tận đôi cánh chim s t v n cao giải a b u tr i thanh b ch, trong lành thế m tho mùi giải thoát. Đôi cánh chim bất giới l t mình nh nhàng ph i ph i tung bay. Đúng thế t là

thờ giỗ tỵ do, trên trời cũng tỵ do mà xuống đất cũng tỵ do, đi khắp Đông, Tây, Nam, Bắc đâu tỵ do, con người đi tỵ do, chúng có thông hành, không ai kiểm soát v.v... Cái tỵ do đó đã tỵ o cđ duyên cho nhà Sư du hành đó đây thoả mái, tiếp nhận nhiều bài học đáng giá dạy kinh nghiệm của cái tỵ do, như đức Phật của chúng ta, như đức Phật chiếu sáng, như đức tìm nguồn của mình. Sau hơn 3 tháng dài du hành khắp đây đó, như vào nhiều địa phương tỵ o duyên, mong kết nhiều nhân tâm khổ đĩ, hợp lý tiếp xúc chân phật trong cuộc đời nuôi mạng. Tôi đưa danh cho đức nhân tài, tiếp xúc hành cho đức con đức lý tiếp xúc, Thế giới tỵ đã tâm tình bằng sự hết mình tha thiết đĩ và vui mừng mừng mừng. Nhưng đức tiếp xúc, làm người nghĩ rằng: “Người mình mừng mừng o huy n nĩ xđ dĩ v dĩ t chđ ,t trần ngđ p mđ i phđ đ ng tiđ n trong cuđ c sđ ng, sao không chđ u hđ đ ng sung sđ đ ng, an nhàn !” Thế giới tỵ âm thầm và nín lặng!

Người tìm đức gặp tôi tại Pháp Duyên Tỉnh Xá, nơi chúng ta quen biết, chúng ta biết tôi một mũi thđ nào, dù đã nghe biết tiếng tôi lâu “Văn kệ thỉnh bđ t kiđ n kđ hình” Người đĩ đi đĩ tôi như có ý thăm dò, xét nét. Nhìn Thế giới tỵ tôi đĩ c đđ c tđ tiếp xúc qua ánh mắt như mắt nhà đi đĩ viên chuyên nghiệp, như người, không thể nghi ngờ sự đóng góp như các nhà làm chính trị chuyên môn, môn danh nghĩa mắt người Tu sĩ qua chức áo nhà tu đĩ đánh lừa thiên hạ. Riêng tôi, qua hơn 50 năm, tiếp xúc còn là một chàng thanh niên đã cảm nhận đđ c đĩ u đó, và kinh nghiệm ngày càng chúng chđ t trong kiếp sống, đđ đ ng nhđ lúc nào cũng dè dđ t, dè dđ t và dè dđ t. Thì ra, người Tu sĩ (Thế giới tỵ Giác Luận) cũng không ngoài ánh mắt của tôi chuyên đđ t tâm tiếp xúc qua con người đĩ đang đi tìm kiếm, không phải nhà Sư đi tìm kiếm tĩn bđ c, cũng không tìm kiếm danh vọng thế quyđ n, mà tôi biết người đĩ đang đi tìm kiếm lý tiếp xúc, cái lý tiếp xúc mà ngày xưa Ông Bà Tiên ta đã thế đđ đ y: “Đđ đ thanh tiếp xúc đđ đ ng, đđ đ khí tiếp xúc cđ u”. Cái lý tiếp xúc mà tôi đã phát sanh tiếp xúc thiđ u thđ i, nên mình phát tâm học Phật Pháp, tiếp xúc bđ c lên đđ đ ng xuất gia học đđ o. Cái lý tiếp xúc làm người Du Tăng như các nhà Sư Khđ t Sĩ thuđ c Giáo Hội Tăng Già Khđ t Sĩ Việt Nam, môn đđ c đđ c Tôn Sĩ Minh Đăng Quang, rđ o bđ đ c hành đđ o tđ i miđ n Trung đđ đ c Việt vào như năm 1958, 59, 60. Và kể từ đây tôi đã là người hđ đ o đđ c đđ c trong công cuộc truyđ n bá Giáo lý Khđ t Sĩ mà chúng Tăng trong các Giáo đoàn III, IV và V, đđ n đđ đ t nhđ ng cuđ c thuyđ t pháp công đđ ng, như ng nđ i mà Đoàn Du Tăng có cđ duyên hành đđ o, sau vài ba năm khi tiếp đđ nh Giđ neo vđ a đđ nh chiđ n, và đđ t nđ đ c bđ chia đôi, cái thđ i mà Cố Ngô Đình Diđ m vđ nđ m quyđ n Thế tiếp xúc, đđ p Chính phủ “Việt Nam Cộng Hoà Miền Nam Việt Nam”. Cũng cùng thời đđ, tôi đđ i có duyên tình của phđ đ ng sđ Phật Pháp, mà “Đoàn Du Tăng Khđ t Sĩ” là môi trường phát triển tâm linh tôi tiếp xúc ban đđ u và cũng tiếp đđ y ... Do vậy mà ý thức cùng lý tiếp xúc và hình đđ nh “Đoàn Du Tăng” mãi ghi sâu trong lòng.

Nay, đúng là duyên đã đđ n một cách bất ngờ, Bđ Tát đđ n đđ đ ng Thế giới tỵ Giác Luận đđ n vđ i tôi cũng bằng niềm đạo đức, bằng nguyện vọng Du Tăng mà Người đĩ đã mang hoài bđ o, đđ n phđ đ ng thđ c hành trong nhiều năm dài hđ u hiđ u. Qua sự trình bày tha thiết của ng vđ i bao kinh nghiệm tràn đđ y, tôi đã nhìn Thế giới tỵ bằng ánh mắt cảm thông và quý mến. Sau bao ngày trao đđ i, bàn bđ c đđ phđ i đđ u hay, lý tình rđ t rđ o, chúng tôi đã “đđ đ thanh tiếp xúc đđ đ ng”, thỏa thuận nhau bằng quyđ t đđ nh thành đđ p “Đoàn Du Tăng Thế Giới” trong chiếu hđ đ ng mđ rđ ng mà chúng tôi “tiếp xúc cđ u” nên đã trở thành “đđ đ khí”. Tình đđ o ngày càng khđ n khđ t thâm sâu, tình thđ n “đđ c hoà” đã cùng nhau thđ c hiđ n, đđ đ cam đđ ng khđ , trđ i qua bao sự thách đđ , bđ

thờ, so bì, tiêng chửi, tiêng bực. Nào ai đã hiểu cho lòng thòm kín của chúng tôi mà lại xen vào tiêng ra, tiêng vô, tiêng hèn thua phận trái! Nào ai đã hiểu cho rưng: “Con người sinh ra thì phận có Cha có Mẹ, còn khi đi học thì phận có Thầy có Thầy, thì dĩ nhiên phận có tôn ti trật tự, có luật lệ hèn hòi”, sao lại có nhẽng kẻ vô duyên xen vào xách khoé, có nhẽng người vô đạo mùn chia rẽ chân của các bậc ông già người lớn. Thế họ có nhẽng chửi phá đạo hay không? Người vưng chúng tôi là tự mình thức tâm, sám hối tận tâm, tránh xa mọi sự lợi ích, không gây nhân nghiệp, đừng còn mong xóa sạch gốc rễ cho đời, cầu xin nhân thiện và sám hối cho người, đừng gây thêm nghiệp ác. Đó là bản phận người tu, người hiền trong sáng. Nên rưng:

Người Chấn, Tâm Chánh, Hạnh Hiền.

Ba đời trước đời Chấn Thiên hiền.

Thêm vào Đức tánh Từ Bi

Người lòng rưng hiền, có chí sánh bằng

Phật, Thế hành pháp Du Tăng

Ngàn xưa Chấn lý, Pháp Đăng trao truyền

Thế này Thế Chúng lập người

Du Tăng Thế Giới, kẻt duyên đời đời.

--- o O o ---

“Đoàn Du Tăng Thệ Giĩ”

“ The World Itinerant Monk Congregation”

Chính thúc đợc Chính quyĩn Tiĩu Bang và Liên Bang Hoa Kợ cợp phép giĩa năm 2009, sau mợ t thĩ gian vĩn đợng, mợ i gợ i chợ tôn đợc Tăng Giĩa hợng đợng tham gia, chúng tôi đã quyĩt đợnh mua chiợc xe RV dùng làm phợng tiĩn di chuyĩn hành đợo. Qua cuợc hợp chợ Tăng đã vĩn tợp vợ Pháp Duyên Tợnh Xá, tợ i San Jose. Mợ t khoá lợ khai Kinh Cợu nguyĩn Tam Bợo chợng minh lợ ra mợ t Đoàn Du Tăng Thệ Giĩ và Lợ cúng Trai Tăng trợa ngày 29 tháng 4 năm 2009, cũng là ngày Đoàn Du Tăng tuyên bợ khợ i hành lên đợng hành đợo. Sau khoá lợ Chợ Tăng và Phật tợ đã thiợ t lợ An Vợ Tôn Tợng Đợc Phật Tợ Thích Ca Mâu Ni trên chiợc xe RV. Kợ tợ nay chiợc xe nợy là ngôi chùa lợ đợng, “Ta Bà Du Hóa Đợ Nhân sanh”. Tợ ngày khợ i sợ lên đợng (29 - 4 - 2009), trên chiợc xe RV. tợ m gợ i là chiợc thuyĩn Bát Nhã chuyên chợ 8 nhà Sợ và 6 vợ Phật tợ theo Đoàn Hợ Pháp, hành trình tợ San Jose đợn miợn Nam California, El Paso, Arizona, Texas, Houston, Dalat, Austin, Sacramento, Oakland, Stockton, San Francisco v.v...Đoàn đi đợn đĩu nhợ thuyĩn tìm bợn đợu, Ánh Vàng lợn khợp châu thành, xuyĩn qua phợ thợ, Nhợng “Bình Bát chợa chan lòng bác ái” đợ khợp nhân sanh, tiợp cũng bá tánh, nhợn phợm vợ tợ cúng đợng, trợa vợ đợng, thuyợ t pháp giợng kinh, hành trợ “Phợng Pháp Tợ Y”, nhợ ngàn xợa Phật đợy. Phật tợ đĩu đĩu cũng đợu hoan hợ, tâm lòng phợn khợ i, lợ vợ hĩn hoan, thợ nên đi đợn đĩu cũng đợu có nhiợu ngợĩ i ham mợ, Tuy vợy, có lợ khợng phợ i là chuyĩn đợ làm, ai rợ i cũng phát tâm lợp nguyĩn đợ “Du Tăng” mợ t cách đợ dàng, thợc hành mợ t cách suợng sợ, (thợ thợng ai cũng biợ t rợng: “Vợ n sợ khợ i đợu nan”) Nhợng, thuyĩn Bát Nhã đã vợ t qua biợ t bao nhiũ nhợng lợn sợng trợn trợ i hợp, biợ t bao nhiũ nhợng ngợn gió chợng thợ i vào lao chao, nghiẽng ngợa, chợng khợc nào nhợ nhợng con tàu vợ t biợn trũng khợ i tợ nợn, tìm đợng giợ i thoát, duyên may lợm mợ i đợc đợn bợ. Qua nhiợu thợng dài trợc nghiợm do chí quyĩt hành trợ bợn nguyĩn “Khợ t Sĩ Y Bát Chợn Truyĩn Đợo” mà Phật, Tợ, Thợy đã hợ đợ sợ tinh tợn thêm hợn, chí kiẽn trợ đợng mĩnh, chợng nhợng Đoàn Du Tăng đã đợc tiợng vang rợng lợn qua nhợng hình đợnh hành đợo khợp nợ i, và qua nhợng phợng tiĩn truyĩn thông, truyĩn hình loan tợ i. Chợng nhợng khợp các Tiợu bang tợ i Hoa Kợ, mà cho đợn các nợc Á, Âu, Úc Châu cũng đợc biợ t qua trên internet. Nay thì đã tợo tăng thêm mợ t chíợc RV. nợa. Thợ là Tợ Hợu (hai bên) ngôi nhà Tam Bợo đợn nay đã có đợ hai bàn chân cợa thân hình Du Tăng vợn mĩnh hành đợo.

Nhĩn đợp tợ t Canh Đợn (2010) Cợng đợng Viợ t Nam Bợc Cali (LHNVQG) cũng mợ t sợ Hợ i đĩu và thân hợu tợ chợc Hợ i Tợ t, mợ i Đoàn Du Tăng Thệ Giĩ chúng tôi tham đợ vợ i tách cách Hợ i đĩu, chúng tôi hoan hợ chợp thuợn. Mợ t sợ Tăng Sợ thuợc các sợc dân nhợ Tháiland, Campuchia, Lào, Ợn Đợ, Tây Tợng, USA, Viợ t Nam v.v...đợc mợ i vợ tham đợ, mợ c đĩch: “Cợu Nguyĩn Hoà Bình Thệ Giĩ, Chũng Sinh An Lợc”, vợ i mợ t chợng trĩn suợ t 2 ngày liợn 30 và

mạng 01 - T.T.

Cuộc tiếp hợp đầy ý nghĩa của tiếp thị Tăng Già trong dịp Tết này là hiện tượng kỳ diệu vào đầu thế kỷ 21 mang tính kết hợp hài hòa, đem tinh thần Phật Giáo cống hiến cho công cuộc vận động Hoà bình thế giới, cứu nguy cho chúng sinh an lạc, đáp ứng nhu cầu của nhân loại khắp Năm châu, đang đứng trước nguy cơ khủng hoảng toàn cầu bị ô nhiễm bầu khí quyển và tham vọng của con người!

“Nguyện vọng Chánh Giác dâng cao sẽ nhún chìm tham vọng cuồng điên của nhân loại. Bầu khí Đáo đạt thanh trong sạch sẽ chôn nhốt ô nhiễm ám ảnh của tâm địa con người. và “Sự cứu nguy của Hoà bình là sự mong cầu của các nhà hiền triết tâm linh, soi ngời đèn chọi lý đời khắp mọi địa hạt nhân sinh trên quây đất của đang nóng bỏng”.

Do vậy, “Đoàn Du Tăng Thị Giới” tha thiết, nguyện mong các nhà lãnh đạo tinh thần Tôn Giáo, các nhà lãnh đạo Quốc Gia, cho đến Liên Hiệp Quốc cùng các nhà lãnh đạo Đảng Phái, Đoàn thể, các nhà làm Truyền thông, mang tiếng vọng khắp nơi, mang âm vang thiết tha, mang lòng tha thiết chân thành của “Đoàn Du Tăng Thị Giới” chúng tôi, trao gửi đến mọi người nguyện vọng và cùng quy tụ tâm tào thành một sức mạnh tâm linh, hài hòa, thắm đượm yêu, đùm bọc, chia sẻ mọi nỗi khó khăn, dắt tay nhau cùng vượt qua thù oán hận, giết hại cho nhau, để tạo thành một “Thị Giới Hoà Bình, An Lạc, loài người cùng hưởng hạnh phúc nhau.”

Xin mong tất cả nhân loại toàn cầu chúng ta hãy cùng nhau thực hành nguyện vọng.

Nam Mô Chúng Sinh đều có Tánh Phật Bình Đẳng và Chúng Sinh đều là Phật Tánh Ng Lai.

T.M. ĐOÀN DU TĂNG THỊ GIỚI

Sa môn Thích Giác Lạc

